

Số: 85/BC-UBND

Hộ Độ, ngày 25 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chỉ tiêu 13.4 – Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã

Căn cứ Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 302/HD-SNN&PTNT ngày 26/7/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025 thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu 13.4 – Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã như sau:

I. Công tác quản lý chỉ đạo, tổ chức thực hiện

- Các ban, ngành, đoàn thể luôn tăng cường công tác chỉ đạo cơ sở; đặc biệt là chú trọng xây dựng các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực; truy xuất nguồn gốc sản phẩm chủ lực. Nhằm phát triển sản xuất bền vững từ đầu vào cho đến đầu ra; nâng cao chất lượng, năng suất, hiệu quả kinh tế. Phát triển sản xuất gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm nhằm kiểm soát tất cả các khâu trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

- Xã đã xây dựng Đề án phát triển kinh tế nông thôn và Kế hoạch phát triển sản xuất hàng năm.

- Xác định rõ các sản phẩm chủ lực, sản phẩm nổi trội, có tiềm năng lợi thế trên địa bàn để có hướng chỉ đạo và giải pháp phát triển phù hợp.

- Ban hành Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 4/5/2023 về việc điều chỉnh danh mục sản phẩm hàng hoá nông nghiệp chủ lực xã Hộ Độ đến năm 2030; trong đó sản phẩm chủ lực của xã được xác định là tôm và nước mắm.

II. Kết quả hoạt động

1. Kết quả thực hiện

a. Yêu cầu của chỉ tiêu

Có tối thiểu 01 sản phẩm nông sản chủ lực hoặc sản phẩm tiêu biểu của xã được các cơ sở sản xuất kinh doanh thiết lập hệ thống điện tử truy xuất nguồn gốc đảm bảo các yêu cầu lưu trữ, truy xuất thông tin ở mỗi công đoạn từ sản xuất đến lưu trữ, chế biến và thương mại sản phẩm.

Sản phẩm chủ lực hoặc sản phẩm tiêu biểu do UBND xã xác định.

b. Kết quả thực hiện

Trên địa bàn xã có mô hình nuôi tôm của ông Nguyễn Văn Mại có ứng dụng công nghệ số để truy xuất nguồn gốc, cụ thể:

- Tên mô hình: Mô hình nuôi tôm thẻ của ông Nguyễn Văn Mại
- Địa chỉ: Thôn Xuân Tây - xã Hộ Độ - huyện Lộc Hà - Hà Tĩnh
- Hình thức sản xuất: Nuôi thâm canh tôm thẻ chân trắng
- Quy mô: 10ha; trong đó diện tích nuôi tôm 05 ha
- Giấy xác nhận quyền sử dụng mã QR code truy xuất nguồn gốc điện tử số 11/2023/XN-Qrcode ngày 30/6/2023 do Công ty Cổ phần Chứng nhận quản lý và chất lượng sản phẩm Greencert cấp.

c. Tự đánh giá: Đạt

2. Đánh giá chung

- Truy xuất nguồn gốc có vai trò quan trọng trong việc theo dõi và ghi chép chi tiết các giai đoạn sản xuất, xử lý và vận chuyển của sản phẩm, hàng hóa. Việc này đảm bảo kiểm soát sản phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến góp phần hỗ trợ cơ sở trong việc phải tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn về chất lượng và an toàn theo quy định.

- Trong trường hợp xảy ra vấn đề liên quan đến chất lượng hoặc an toàn của sản phẩm, hàng hóa, truy xuất nguồn gốc cho phép xác định nhanh chóng nguyên nhân gốc rễ của vấn đề. Từ đó, cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp kịp thời có biện pháp xử lý, khắc phục và ngăn chặn.

- Truy xuất nguồn gốc giúp cơ sở kiểm soát chặt chẽ các khâu trong quá trình sản xuất sản phẩm, các chuỗi cung ứng liên quan, góp phần hỗ trợ hoạt động quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa từ khi sản xuất khi đến tay người tiêu dùng. Điều này giúp hạn chế tình trạng sản phẩm, hàng hóa kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường.

- Truy xuất nguồn gốc giúp người tiêu dùng có thể biết được thông tin về sản phẩm, hàng hóa mà mình mua, bao gồm nguồn gốc, chất lượng. Từ đó, người tiêu dùng có thể đưa ra quyết định mua hàng đúng đắn, đảm bảo sức khỏe và lợi ích của mình.

- Truy xuất nguồn gốc giúp cơ sở nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Điều này giúp tạo ra môi trường cạnh tranh lành mạnh, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

- Sản phẩm được truy xuất nguồn gốc và sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng nhận sẽ có nhiều cơ hội tiêu thụ trên thị trường; đồng thời giá thành sản phẩm bán sẽ cao hơn so với sản phẩm cùng loại trên địa bàn.

- Đây là sản phẩm tôm duy nhất trên địa bàn xã đã thực hiện truy xuất nguồn gốc; đồng thời mô hình nuôi tôm của ông Nguyễn Văn Mai được đi vào hoạt động từ năm 2007, là một trong những mô hình nuôi tôm thâm canh đầu tiên của xã có hiệu quả kinh tế.

III. Tồn tại, hạn chế

- Tôm nuôi nói riêng và các đối tượng nuôi trồng thủy sản nói chung là một trong những sản phẩm khá đặc biệt so với các sản phẩm khác trong việc thực hiện truy xuất nguồn gốc; vì sản phẩm nuôi trồng thủy sản chủ yếu bán tươi, không qua đóng gói, không ghi bao bì, nhãn mác. Nên việc gián tem truy xuất nguồn gốc gặp khó khăn.

- Hồ sơ truy xuất nguồn gốc tương đối phức tạp, đòi hỏi cơ sở phải ghi chép tất cả các công đoạn sản xuất, cập nhật thông tin từng ngày; từng thời điểm trong ngày. Trong khi đó, nuôi tôm đòi hỏi cơ sở phải có thời gian chăm sóc tôm, việc cập nhật các thông tin của các cơ sở còn gặp khó khăn.

- Cơ sở hạ tầng tại vùng nuôi không đảm bảo cho việc đầu tư nuôi thâm canh (không có hệ thống cấp thoát nước riêng, hệ thống ao chứa lắng chung của toàn vùng không có).

- Môi trường nuôi trồng thủy sản tiềm ẩn các loại vi rút, vi khuẩn gây bệnh trên tôm; đặc biệt là môi trường nước cấp bị ô nhiễm bởi rác thải, nước thải sinh hoạt từ các khu dân cư.

- Đầu tư cho nuôi tôm đòi hỏi nguồn vốn lớn; chi phí đầu vào ngày càng tăng cao, thị trường tiêu thụ còn bấp bênh; còn tình trạng được mùa thì mất giá; ảnh hưởng đến khả năng đầu tư của người dân.

- Nguồn giống tôm trên thị trường hiện có rất nhiều công ty cung cấp, nuôi tôm phụ thuộc rất nhiều yếu tố. Do đó để tìm ra được nguồn giống đảm bảo chất lượng là rất khó.

- Hầu hết các hộ nuôi trồng thủy sản trên địa bàn không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, một số hộ có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng sắp hết hạn (được UBND huyện Thạch Hà cấp).

IV. Kế hoạch trong thời gian tới

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến cho bà con nông dân trên địa bàn thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm nhằm sản xuất đảm bảo bền vững, kiểm soát các công đoạn trong quá trình nuôi.

- Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm khác (ngoài sản phẩm tôm) trên địa bàn xã như: Nước mắm, rau, ...

- Đầu tư nhân rộng các mô hình nuôi tôm thâm canh, công nghệ cao tại các vùng nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã; nhằm nâng cao giá trị trên diện tích, tăng thu nhập cho bà con nuôi trồng thủy sản; phát triển sản phẩm chủ lực của địa phương nói riêng và của huyện nhà nói chung.

V. Đề xuất, kiến nghị

- Có chính sách hỗ trợ, hướng dẫn các cơ sở sản xuất trong việc thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Có chính sách hỗ trợ phát triển nuôi trồng thủy sản; đặc biệt là đối tượng tôm nuôi, vì đây là một trong những sản phẩm chủ lực của tỉnh Hà Tĩnh.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các hộ nuôi trồng thủy sản được thuê đất lâu dài để yên tâm đầu tư sản xuất.

- Khuyến khích các doanh nghiệp chế biến thủy sản vào đầu tư trên địa bàn tỉnh hoặc khâu nối với các doanh nghiệp chế biến thủy sản để hỗ trợ bà con trong việc tiêu thụ sản phẩm.

- Hiện nay có rất nhiều doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực sản xuất giống thủy sản; đề nghị có giải pháp kiểm soát chặt chẽ chất lượng con giống, đặc biệt là chất lượng tôm bố mẹ, quy trình sản xuất giống của các công ty.

Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ báo cáo nội dung như trên để các cấp, các ngành có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT;
- Chi cục Thủy sản;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ngành liên quan;
- Lưu: UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Hải Đường

Mẫu 13.4

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HỘ ĐỘ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hộ Độ, ngày 25 tháng 9 năm 2024

**DANH SÁCH SẢN PHẨM CHỦ LỰC, SẢN PHẨM TIÊU BIỂU CỦA XÃ ĐƯỢC THIẾT LẬP HỆ THỐNG ĐIỆN TỬ
TRUY XUẤT NGUỒN GỐC; ĐƯỢC BÁN HÀNG QUA KÊNH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**

| STT | Tên cơ sở | Địa chỉ | Sản phẩm chủ lực | Quy mô | Chứng nhận ATTP | | | Hệ thống điện tử TXNG đã áp dụng | Kênh thương mại điện tử đã tham gia | Số lượng đơn hàng được bán qua kênh TMDT | Ghi chú |
|----------------|---------------------------------------|---------------|------------------|--------|-----------------|-----------|--------------------|----------------------------------|-------------------------------------|--|---------|
| | | | | | Loại giấy | Ngày cấp | Thời gian hiệu lực | | | | |
| 1 | Cơ sở nuôi tôm của ông Nguyễn Văn Mai | Thôn Xuân Tây | Tôm | 05 ha | VietGAP | 18/8/2023 | 17/8/2025 | QR code | Zalo, Facebook | 150 | |
| Tổng số | | 1 | | | | | | | | | |

Người lập biểu

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

Hoàng Hải Đường

